

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI  
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11 /2023/ KDTM -ST

Ngày: 24/ 5/ 2023

V/v: "*Tranh chấp Hợp đồng tín dụng*"

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thanh Hoa

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Hà Xuân Hiền

Ông Nguyễn Quốc Phú

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Trần Thị Thanh Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

- Kiểm sát viên tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Việt Hà – Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

Trong ngày 24 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 36/2022/TLST-KDTM ngày 08 tháng 12 năm 2022 về việc "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2023/QĐXXST-KDTM ngày 12 tháng 4 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 34/2023/QĐST-KDTM ngày 26 tháng 4 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP Công Thương Việt N; Địa chỉ trụ sở: Số 108, đường Trần Hưng Đ, Quận Hoàn K, thành phố Hà Nội;

*Đại diện theo pháp luật:* Ông Trần Minh B - Chủ tịch HĐQT Ngân hàng TMCP Công Thương Việt N; *Đại diện theo ủy quyền:* Ông Phan Thế M – Chức vụ: Phó Giám đốc Ngân hàng TMCP Công Thương Việt N Chi nhánh Quảng Bình và ông Nguyễn Trung T - Chức vụ: Phó phòng tổng hợp Ngân hàng TMCP Công Thương Việt N CN Quảng Bình; Địa chỉ chi nhánh: Số 50, đường Lý Thường K, thành phố Đồng H, tỉnh Quảng Bình. Ông Nguyễn Trung T có mặt tại phiên tòa.

- *Bị đơn:* Công ty TNHH HYUMIKO SOLUTION B. Địa chỉ trụ sở chính: Đường Trương P, phường Hải T, thành phố Đồng H, tỉnh Quảng Bình. *Đại diện theo pháp luật:* Ông Đoàn Trường K - Chức vụ: Chủ tịch Công ty kiêm Giám đốc. Số CMND số 351140820 do Công an tỉnh An Giang cấp. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp Phú H, thị trấn Phú H, huyện Thoại S, tỉnh An Giang. Ông Đoàn Trường K vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Ông Cao Phạm Tấn M; sinh năm: 1993; Địa chỉ: 881 Trần Hưng Đ, phường 1, Quận 5, thành phố Hồ Chí Minh. Ông Cao Phạm Tấn M vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

\* Nguyên đơn, Ngân hàng TMCP Công Thương Việt N trong đơn khởi kiện và trong các văn bản tố tụng trình bày:

Ngân hàng TMCP Công Thương Việt N đã cho Công ty HYUMIKO SOLUTION B vay vốn theo Hợp đồng cho vay hạn mức số 802004368338 /2021-HĐCVHM/NHCT470 - HYUMIKO ngày 20 tháng 01 năm 2021 và Văn bản sửa đổi, bổ sung Hợp đồng cho vay hạn mức số 802004368338/2021- VBSĐBS01/NHCT470-HYUMIKO ngày 05/11/2021, cụ thể:

Tổng số tiền cam kết cho vay: 40.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Bốn mươi tỷ đồng chẵn);

Phương thức cho vay: Hạn mức tín dụng; Thời hạn duy trì hạn mức kể từ ngày 20/01/2021 đến hết ngày 20/01/2022;

Mục đích vay: Bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động kinh doanh Xây dựng chuyên dùng, Hoạt động thiết kế xây dựng, hoạt động tư vấn quản lý, mua bán vật liệu các loại;

Lãi suất cho vay áp dụng lãi suất theo từng giấy nhận nợ, thời gian cho vay của từng khoản nợ được ghi trên giấy nhận nợ, nhưng tối đa không quá 12 tháng;

Tổng số tiền đã giải ngân: 39.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Ba mươi chín tỷ đồng) theo 03 Giấy nhận nợ:

Giấy nhận nợ 01 ngày 25/01/2021; Giấy nhận nợ 02 ngày 26/01/2021; Giấy nhận nợ 03 ngày 26/01/2021

Tổng số tiền đã trả (tính đến ngày 08/11/2022) : 308.000.000 đồng (tiền gốc).

**Để bảo đảm cho nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng tín dụng nêu trên, bên Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đã thế chấp các tài sản sau:**

- **Tài sản 01:** Ông Cao Phạm Tấn M đã ký kết Hợp đồng thế chấp tài sản số 470-CT873357/2020/HĐBĐ/NHCT470 ký ngày 17/01/2020 với Ngân hàng TMCP Công thương Việt N - Chi nhánh Quảng Bình. Tài sản bảo đảm là Quyền sử dụng đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CT873357, số vào sổ cấp giấy chứng nhận: CS 14950 do Sở Tài Nguyên và Môi trường An Giang cấp ngày 15 tháng 01 năm 2020 mang tên Cao Phạm Tấn M. Thông tin cụ thể về tài sản:

- |                     |                                                                       |
|---------------------|-----------------------------------------------------------------------|
| - Số thửa           | 199                                                                   |
| - Số tờ bản đồ      | 26                                                                    |
| - Địa chỉ:          | Phường Mỹ Phước, thành phố Long X, tỉnh An Giang.                     |
| - Diện tích:        | 270,5 m <sup>2</sup> (Bằng chữ: Hai trăm bảy mươi phẩy năm mét vuông) |
| - Hình thức sử dụng | Sử dụng riêng                                                         |

- Mục đích sử dụng           Đất ở tại đô thị
- Thời hạn sử dụng           Lâu dài
- Nguồn gốc sử dụng        Nhận chuyển nhượng đất, được nhà nước giao đất có thu tiền đất

**Giá trị tài sản được định giá gần nhất ngày 16/01/2021:** 11.247.390.000 đồng (Bằng chữ: Mười một tỷ hai trăm bốn mươi bảy triệu ba trăm chín mươi ngàn đồng chẵn./.).

- **Tài sản 02:** Ông Cao Phạm Tấn M đã ký kết Hợp đồng thế chấp tài sản số 470-CT873358/2020/HĐBĐ/NHCT470 ký ngày 17/01/2020 với Ngân hàng TMCP Công thương Việt N - Chi nhánh Quảng Bình. Tài sản bảo đảm là Quyền sử dụng đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CT873358, số vào sổ cấp giấy chứng nhận: CS 14951 do Sở Tài Nguyên và Môi trường An Giang cấp ngày 15 tháng 01 năm 2020 mang tên Cao Phạm Tấn M. Thông tin cụ thể về tài sản:

- Số thửa                               200
- Số tờ bản đồ                       26
- Địa chỉ:                            Phường Mỹ P, thành phố Long X, tỉnh An Giang.
- Diện tích:                        600 m<sup>2</sup> (Bằng chữ: Sáu trăm mét vuông)
- Hình thức sử dụng               Sử dụng riêng
- Mục đích sử dụng                Đất ở tại đô thị
- Thời hạn sử dụng                Lâu dài
- Nguồn gốc sử dụng            Nhận chuyển nhượng đất, được nhà nước giao đất có thu tiền đất

**Giá trị tài sản được định giá gần nhất ngày 16/01/2021:** 24.948.000.000 đồng (Bằng chữ: Hai mươi bốn tỷ chín trăm bốn mươi tám triệu đồng chẵn./.).

- **Tài sản 03:** Ông Cao Phạm Tấn M đã ký kết Hợp đồng thế chấp tài sản số 470-CT873359/2020/HĐBĐ/NHCT470 ký ngày 17/01/2020 với Ngân hàng TMCP Công thương Việt N - Chi nhánh Quảng Bình. Tài sản bảo đảm là Quyền sử dụng đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CT873359, số vào sổ cấp giấy chứng nhận: CS14952 do Sở Tài Nguyên và Môi trường An Giang cấp ngày 15 tháng 01 năm 2020 mang tên Cao Phạm Tấn M. Thông tin cụ thể về tài sản:

- Số thửa                               196
- Số tờ bản đồ                       26
- Địa chỉ:                            Phường Mỹ P, thành phố Long X, tỉnh An Giang.
- Diện tích:                        218,9 m<sup>2</sup> (Bằng chữ: Hai trăm mười tám phẩy chín mét vuông)
- Hình thức sử dụng               Sử dụng riêng
- Mục đích sử dụng                Đất ở tại đô thị
- Thời hạn sử dụng                Lâu dài

-Nguồn gốc sử dụng đất Nhận chuyển nhượng đất, được nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất.

**Giá trị tài sản được định giá gần nhất ngày 16/01/2021:** 15.169.770.000 đồng (Bằng chữ: Mười lăm tỷ một trăm sáu mươi chín triệu bảy trăm bảy mươi ngàn đồng chẵn./.).

- **Tài sản 04:** Ông Cao Phạm Tấn M đã ký kết Hợp đồng thế chấp tài sản số 470-CT873360/2020/HĐBĐ/NHCT470 ký ngày 17/01/2020 với Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Quảng Bình. Tài sản bảo đảm là Quyền sử dụng đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CT873360, số vào sổ cấp giấy chứng nhận: CS14953 do Sở Tài Nguyên và Môi trường An Giang cấp ngày 15 tháng 01 năm 2020 mang tên Cao Phạm Tấn M. Thông tin cụ thể về tài sản:

|                       |                                                                         |
|-----------------------|-------------------------------------------------------------------------|
| - Số thửa             | 197                                                                     |
| - Số tờ bản đồ        | 26                                                                      |
| - Địa chỉ:            | Phường Mỹ P, thành phố Long X, tỉnh An Giang.                           |
| - Diện tích:          | 90 m <sup>2</sup> (Bằng chữ: Chín mươi mét vuông)                       |
| - Hình thức sử dụng   | Sử dụng riêng                                                           |
| - Mục đích sử dụng    | Đất ở tại đô thị                                                        |
| - Thời hạn sử dụng    | Lâu dài                                                                 |
| Nguồn gốc sử dụng đất | Nhận chuyển nhượng đất, được nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất. |

**Giá trị tài sản được định giá gần nhất ngày 16/01/2021:** 6.237.000.000 đồng (Bằng chữ: Sáu tỷ, hai trăm ba mươi bảy triệu đồng chẵn)

**Tổng giá trị tài sản được định giá:** 57.602.160.000 đồng (Bằng chữ: Năm mươi bảy tỷ, sáu trăm linh hai triệu, một trăm sáu mươi ngàn đồng chẵn)

Kể từ ngày 28/12/2021, Công ty HYUMIKO SOLUTION B bắt đầu vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận tại Hợp đồng cho vay nêu trên. Tổng số tiền còn nợ Ngân hàng tính đến ngày 08/11/2022 là 41.951.680.467 đồng (Bằng chữ: Bốn mươi một tỷ chín trăm năm mươi một triệu sáu trăm tám mươi ngàn bốn trăm sáu mươi bảy đồng).

|                  |                     |                     |
|------------------|---------------------|---------------------|
| <i>Trong đó:</i> | - Nợ gốc:           | 38.692.000.000 đồng |
|                  | - Nợ lãi trong hạn: | 3.254.645.206 đồng  |
|                  | - Nợ lãi quá hạn:   | 5.035.261 đồng      |

Toàn bộ khoản nợ trên đã chuyển sang nợ quá hạn kể từ ngày 25/11/2021. Mặc dù NHCT Việt Nam đã nhiều lần làm việc với Công ty HYUMIKO SOLUTION B để yêu cầu trả nợ nhưng Công ty HYUMIKO SOLUTION B vẫn không thực hiện được.

Việc Công ty HYUMIKO SOLUTION B vi phạm nghĩa vụ trả nợ đã xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp của NHCT Việt Nam. Vì vậy, Ngân hàng TMCP Công Thương Việt N yêu cầu Tòa án giải quyết tuyên buộc Công ty HYUMIKO

SOLUTION B có nghĩa vụ thanh toán ngay cho Ngân hàng TMCP Công Thương Việt N toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi, nợ lãi quá hạn và các phí khác phát sinh theo Hợp đồng cho vay hạn mức số 802004368338/2021-HĐCVHM/NHCT470 - HYUMIKO ngày 20 tháng 01 năm 2021 và Văn bản sửa đổi, bổ sung Hợp đồng cho vay hạn mức số 802004368338/2021-VBSĐBS01/NHCT470-HYUMIKO ngày 05/11/2021, với số tiền tính đến ngày 08/11/2022 là 41.951.680.467 đồng (*Bằng chữ: Bốn mươi một tỷ chín trăm năm mươi một triệu sáu trăm tám mươi ngàn bốn trăm sáu mươi bảy đồng*).

Trong đó:

|                     |                     |
|---------------------|---------------------|
| - Nợ gốc:           | 38.692.000.000 đồng |
| - Nợ lãi trong hạn: | 3.254.645.206 đồng  |
| - Nợ lãi quá hạn:   | 5.035.261 đồng      |

Đồng thời, Công ty HYUMIKO SOLUTION B còn phải tiếp tục thanh toán các khoản lãi phát sinh theo các Hợp đồng cho vay dự án đầu tư nêu trên sau ngày 08/11/2022 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ; Phí và lệ phí liên quan (nếu có).

- Trường hợp Công ty HYUMIKO SOLUTION B trả nợ không đầy đủ số tiền nợ nêu trên cho Ngân hàng TMCP Công Thương Việt N thì đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới tuyên xử lý tài sản bảo đảm cụ thể: Ngân hàng TMCP Công Thương Việt N được quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền phát mại xử lý tài sản thế chấp theo 04 HĐTC QTS: Hợp đồng thế chấp tài sản số 470-CT873357/2020/HĐBĐ/NHCT470 ký ngày 17/01/2020; Hợp đồng thế chấp tài sản số 470-CT873358/2020/HĐBĐ/NHCT470 ký ngày 17/01/2020; Hợp đồng thế chấp tài sản số 470-CT873359/2020/HĐBĐ/NHCT470 ký ngày 17/01/2020; Hợp đồng thế chấp tài sản số 470-CT873360/2020/HĐBĐ/NHCT470 ký ngày 17/01/2020 để thu hồi nợ.

- Trường hợp sau khi xử lý hết các Tài Sản Bảo Đảm nêu trên mà vẫn không thu đủ nợ cho Ngân hàng thì Công ty HYUMIKO SOLUTION B vẫn phải có trách nhiệm tiếp tục trả nợ và Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền cưỡng chế, kê biên phát mại các tài sản khác của Công ty HYUMIKO SOLUTION B để thu hồi toàn bộ nợ vay cho Ngân hàng.

**- Ý kiến trình bày của bị đơn Công ty TNHH HYUMIKO SOLUTION B**  
**- Đại diện Ông Đoàn Trường K:**

Tại Bản tự khai ngày 28/12/2022 ông K trình bày: Công ty TNHH HYUMIKO SOLUTION B có ký kết hợp đồng vay vốn với Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Việt N thông qua Chi nhánh Quảng Bình theo Hợp đồng cho vay hạn mức số 802004368338/2021-HĐCVHM/NHCT370 - HYUMIKO ngày 20/01/2021 và Văn bản sửa đổi, bổ sung Hợp đồng cho vay hạn mức số 802004368338/2021-VBSĐBS01/NHCT470 - HYUMIKO ngày 05/11/2021 với tổng số tiền cam kết cho vay là 40.000.000.000 VNĐ; Công ty HYUMIKO đã trả tiền gốc 308.000.000 đồng.

Để bảo đảm cho nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng tín dụng nêu trên, ông Cao Phạm Tấn M là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã ký kết các Hợp đồng thế chấp các tài sản:

- Hợp đồng thế chấp tài sản số 470-CT873357/HĐBĐ/NHCT470 ngày 17/01/2020. Tài sản bảo đảm là Quyền sử dụng đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản khác gắn liền với đất số CT873357, số vào sổ cấp giấy quyền sử dụng đất: CS14950 do Sở tài nguyên và môi trường An Giang cấp ngày 15/01/2020 mang tên Cao Phạm Tấn M tại thửa đất số 199, tờ bản đồ 26, diện tích 270.5m<sup>2</sup>, địa chỉ: phường Mỹ P, TP Long X, tỉnh An Giang. Giá trị tài sản được định giá gần nhất ngày 16/01/2021: 11.247.390.000 đồng.

- Hợp đồng thế chấp tài sản số 470-CT873358/HĐBĐ/NHCT470 ngày 17/01/2020. Tài sản bảo đảm là Quyền sử dụng đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản khác gắn liền với đất số CT873358, số vào sổ cấp giấy quyền sử dụng đất: CS14951 do Sở tài nguyên và môi trường An Giang cấp ngày 15/01/2020 mang tên Cao Phạm Tấn M tại thửa đất số 200, tờ bản đồ 26, diện tích 600m<sup>2</sup>, địa chỉ: phường Mỹ P, TP Long X, tỉnh An Giang. Giá trị tài sản được định giá gần nhất ngày 16/01/2021: 24.948.000.000 đồng.

- Hợp đồng thế chấp tài sản số 470-CT873359/HĐBĐ/NHCT470 ngày 17/01/2020. Tài sản bảo đảm là Quyền sử dụng đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản khác gắn liền với đất số CT873359, số vào sổ cấp giấy quyền sử dụng đất: CS14952 do Sở tài nguyên và môi trường An Giang cấp ngày 15/01/2020 mang tên Cao Phạm Tấn M tại thửa đất số 196, tờ bản đồ 26, diện tích 218.9m<sup>2</sup>, địa chỉ: phường Mỹ P, TP Long X, tỉnh An Giang. Giá trị tài sản được định giá gần nhất ngày 16/01/2021: 15.169.770.000 đồng.

- Hợp đồng thế chấp tài sản số 470-CT873360/2020/HĐBĐ/NHCT470 ngày 17/01/2020. Tài sản bảo đảm là Quyền sử dụng đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản khác gắn liền với đất số CT873360, số vào sổ cấp giấy quyền sử dụng đất: CS14953 do Sở tài nguyên và môi trường An Giang cấp ngày 15/01/2020 mang tên Cao Phạm Tấn M tại thửa đất số 197, tờ bản đồ 26, diện tích 90m<sup>2</sup>, địa chỉ: phường Mỹ P, TP Long X, tỉnh An Giang. Giá trị tài sản được định giá gần nhất ngày 16/01/2021: 6.237.000.000 đồng.

Do Công ty kinh doanh khó khăn nên khoản nợ của Công ty bị quá hạn kể từ ngày 25/11/2021, mặc dù Công ty đã cố gắng trả nợ nhưng do ảnh hưởng COVID quá nặng nề nên Công ty không thể thanh toán cho Ngân hàng được. Công ty HYUMIKO SOLUTION B còn nợ Ngân hàng số tiền nợ gốc: 38.692.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn: 3.554.645.206 đồng, nợ lãi quá hạn: 15.035.261 đồng. Tổng cộng: 42. 261.680.467 đồng. Công ty công nhận số tiền vay, số tiền còn nợ cũng như các tài sản thế chấp nêu trên.

**- Ý kiến trình bày của người có quyền, nghĩa vụ liên quan - Ông Cao Phạm Tấn M:**

Tại Văn bản trình bày ý kiến ngày 10/3/2023 với nội dung: Đề đảm bảo nghĩa vụ trả nợ theo Hợp đồng tín dụng cho vay có hạn mức số 802004368338/2021-HĐCVHM/NHCT370 - HYUMIKO ngày 20/01/2021 và Văn bản sửa đổi, bổ sung Hợp đồng cho vay hạn mức số 802004368338/2021-VBSĐHBS/NHCT470 - HYUMIKO ngày 05/11/2021 được ký kết giữa Ngân

hàng thương mại cổ phần Công thương Việt N Chi nhánh Quảng Bình và Công ty TNHH HYUMIKO SOLUTION B.

Tôi đã dùng tài sản của mình ký kết theo các Hợp đồng thế chấp: Hợp đồng thế chấp tài sản số 470-CT873357/HĐBĐ/NHCT470 ngày 17/01/2020; Hợp đồng thế chấp tài sản số 470-CT873358/HĐBĐ/NHCT470 ngày 17/01/2020; Hợp đồng thế chấp tài sản số 470-CT873359/HĐBĐ/NHCT470 ngày 17/01/2020; Hợp đồng thế chấp tài sản số 470-CT873360/2020/HĐBĐ/NHCT470 ngày 17/01/2020 nhằm đảm bảo nghĩa vụ trả nợ của khoản vay trên.

Hiện nay, dư nợ cả gốc và lãi tính đến ngày 08/11/2022 là 41.951.680.467 đồng. Công ty TNHH HYUMIKO SOLUTION B không có khả năng thanh toán nợ gốc và lãi. Tôi đồng ý đề ngân hàng TMCP V Bank được quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ cho Ngân hàng: - Quyền sử dụng đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản khác gắn liền với đất số CT873357, số vào sổ cấp giấy quyền sử dụng đất: CS14950 do Sở tài nguyên và môi trường An Giang cấp ngày 15/01/2020 mang tên Cao Phạm Tấn M tại thửa đất số 199, tờ bản đồ 26, diện tích 270.5m<sup>2</sup>, địa chỉ: phường Mỹ P, TP Long X, tỉnh An Giang.

- Quyền sử dụng đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản khác gắn liền với đất số CT873358, số vào sổ cấp giấy quyền sử dụng đất: CS14951 do Sở tài nguyên và môi trường An Giang cấp ngày 15/01/2020 mang tên Cao Phạm Tấn M tại thửa đất số 200, tờ bản đồ 26, diện tích 600m<sup>2</sup>, địa chỉ: phường Mỹ P, TP Long X, tỉnh An Giang.

- Quyền sử dụng đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản khác gắn liền với đất số CT873359, số vào sổ cấp giấy quyền sử dụng đất: CS14952 do Sở tài nguyên và môi trường An Giang cấp ngày 15/01/2020 mang tên Cao Phạm Tấn M tại thửa đất số 196, tờ bản đồ 26, diện tích 218.9m<sup>2</sup>, địa chỉ: phường Mỹ P, TP Long X, tỉnh An Giang.

- Quyền sử dụng đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản khác gắn liền với đất số CT873360, số vào sổ cấp giấy quyền sử dụng đất: CS14953 do Sở tài nguyên và môi trường An Giang cấp ngày 15/01/2020 mang tên Cao Phạm Tấn M tại thửa đất số 197, tờ bản đồ 26, diện tích 90m<sup>2</sup>, địa chỉ: phường Mỹ P, TP Long X, tỉnh An Giang.

Tôi đã ký ủy quyền với Ngân hàng V Bank tại phòng công chứng để xử lý các tài sản nói trên. Do điều kiện ở xa không trực tiếp tham gia vụ án được, xin vắng mặt tại các buổi làm việc, hòa giải, xét xử của Tòa án.

Tại phiên toà, đại diện nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, cụ thể Ngân hàng TMCP Công Thương Việt N yêu cầu Tòa án giải quyết tuyên buộc Công ty HYUMIKO SOLUTION B có nghĩa vụ thanh toán ngay cho Ngân hàng TMCP Công Thương Việt N toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi, nợ lãi quá hạn và các phí khác phát sinh theo Hợp đồng cho vay hạn mức số 802004368338/2021-HĐCVHM/NHCT470 - HYUMIKO ngày 20 tháng 01 năm 2021 và Văn bản sửa đổi, bổ sung Hợp đồng cho vay hạn mức số 802004368338/2021-

VBSĐBS01/NHCT470-HYUMIKO ngày 05/11/2021, với số tiền tính đến ngày xét xử 24/5/2023 là 44.960.740.609 đồng.

Trong đó:

- Nợ gốc: 38.692.000.000 đồng
- Nợ lãi trong hạn: 5.270.593.014 đồng
- Nợ lãi quá hạn: 998.147.595 đồng

Đồng thời, Công ty HYUMIKO SOLUTION B còn phải tiếp tục thanh toán các khoản lãi phát sinh theo các Hợp đồng cho vay dự án đầu tư nêu trên sau ngày 24/5/2023 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ; Phí và lệ phí liên quan (nếu có).

- Trường hợp Công ty HYUMIKO SOLUTION B trả nợ không đầy đủ số tiền nợ nêu trên cho NHCT Việt Nam thì đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới tuyên xử lý tài sản bảo đảm cụ thể: NHCT Việt N được quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền phát mại xử lý tài sản thế chấp theo 04 HĐTC QTS: Hợp đồng thế chấp tài sản số 470-CT873357/2020/ HĐBĐ/NHCT470 ký ngày 17/01/2020; Hợp đồng thế chấp tài sản số 470-CT873358/2020/ HĐBĐ/ NHCT470 ký ngày 17/01/2020; Hợp đồng thế chấp tài sản số 470-CT873359/2020/HĐBĐ/NHCT470 ký ngày 17/01/2020; Hợp đồng thế chấp tài sản số 470-CT873360/2020/HĐBĐ/ NHCT470 ký ngày 17/01/2020 để thu hồi nợ.

- Trường hợp sau khi xử lý hết các Tài Sản Bảo Đảm nêu trên mà vẫn không thu đủ nợ cho Ngân hàng thì Công ty HYUMIKO SOLUTION B vẫn phải có trách nhiệm tiếp tục trả nợ và Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền cưỡng chế, kê biên phát mại các tài sản khác của Công ty HYUMIKO SOLUTION B để thu hồi toàn bộ nợ vay cho Ngân hàng.

Bị đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa nên không có ý kiến.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới phát biểu ý kiến như sau: trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và các đương sự đã tuân thủ đúng pháp luật. Việc giải quyết vụ án: Áp dụng Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Áp dụng các Điều 463, 466, 468, 470 BLDS năm 2015; Điều 91, 95, 98 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010, Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao và Thông tư 39/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Ngân hàng nhà nước: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Công thương Việt N. Buộc Công ty HYUMIKO SOLUTION B phải trả cho Ngân hàng TMCP Công thương Việt N tính đến ngày 24/5/2023 tổng số tiền 44.960.740.609 đồng, trong đó gồm nợ gốc: 38.692.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn: 3.274.297.250 đồng, nợ lãi quá hạn: 2.994.442.784 đồng.

Trường hợp nếu Công ty TNHH HYUMIKO SOLUTION B không thanh toán nợ theo yêu cầu của Ngân hàng Công thương nêu trên thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản đảm bảo theo Hợp đồng thế chấp Hợp đồng thế chấp tài sản số 470-



CT873357/HĐBĐ/NHCT470 ngày 17/01/2020; Hợp đồng thế chấp tài sản số 470-CT873358/HĐBĐ/NHCT470 ngày 17/01/2020; Hợp đồng thế chấp tài sản số 470-CT873359/HĐBĐ/NHCT470 ngày 17/01/2020; Hợp đồng thế chấp tài sản số 470-CT873360/2020/HĐBĐ/NHCT470 ngày 17/01/2020 nhằm đảm bảo nghĩa vụ trả nợ của khoản vay trên gồm:

1. Quyền sử dụng đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản khác gắn liền với đất số CT873357, sổ vào sổ cấp giấy quyền sử dụng đất: CS14950 do Sở tài nguyên và môi trường An Giang cấp ngày 15/01/2020 mang tên Cao Phạm Tấn M tại thửa đất số 199, tờ bản đồ 26, diện tích 270.5m<sup>2</sup>, địa chỉ: phường Mỹ P, TP Long X, tỉnh An Giang.

2. Quyền sử dụng đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản khác gắn liền với đất số CT873358, sổ vào sổ cấp giấy quyền sử dụng đất: CS14951 do Sở tài nguyên và môi trường An Giang cấp ngày 15/01/2020 mang tên Cao Phạm Tấn M tại thửa đất số 200, tờ bản đồ 26, diện tích 600m<sup>2</sup>, địa chỉ: phường Mỹ P, TP Long X, tỉnh An Giang.

3. Quyền sử dụng đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản khác gắn liền với đất số CT873359, sổ vào sổ cấp giấy quyền sử dụng đất: CS14952 do Sở tài nguyên và môi trường An Giang cấp ngày 15/01/2020 mang tên Cao Phạm Tấn M tại thửa đất số 196, tờ bản đồ 26, diện tích 218.9m<sup>2</sup>, địa chỉ: phường Mỹ P, TP Long X, tỉnh An Giang.

4. Quyền sử dụng đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản khác gắn liền với đất số CT873360, sổ vào sổ cấp giấy quyền sử dụng đất: CS14953 do Sở tài nguyên và môi trường An Giang cấp ngày 15/01/2020 mang tên Cao Phạm Tấn M tại thửa đất số 197, tờ bản đồ 26, diện tích 90m<sup>2</sup>, địa chỉ: phường Mỹ P, TP Long X, tỉnh An Giang.

Công ty TNHH TNHH HYUMIKO SOLUTION B phải tiếp tục thanh toán phần nợ lãi phát sinh (theo mức lãi suất được quy định trong các Hợp đồng tín dụng) kể từ sau ngày 24/5/2023 cho đến ngày Công ty thực tế thanh toán hết nợ cho Ngân hàng TMCP Công thương Việt N.

Án phí: Buộc bị đơn phải chịu án phí kinh doanh thương mại có giá ngạch theo quy định của pháp luật, trả lại tiền tạm ứng án phí cho nguyên đơn.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Đây là vụ án tranh chấp hợp đồng tín dụng, phát sinh giữa hai chủ thể đều có đăng ký kinh doanh và đều có mục đích lợi nhuận; Bị đơn có địa chỉ trụ sở chính tại đường Trương P, phường Hải T, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Vụ án được Toà án nhân dân thành phố Đồng Hới thụ lý giải quyết theo thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 30; khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2] Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thực hiện việc triệu tập đương sự, lấy lời khai, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải theo quy định. Tuy nhiên, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không đến tòa án nên vụ án không tiến hành hòa giải được. Tòa án đã tổng đạt văn bản tố tụng cho bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan qua nhiều hình thức theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn đã có Bản tự khai, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có bản tự khai và đều có đơn xin vắng mặt tại các buổi làm việc hòa giải, xét xử của Tòa án. Do đó, ngày 12/4/2023 Tòa án ra Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2023/QĐXXST-DS, thời gian mở phiên tòa 07 giờ 30 phút ngày 26/4/2023. Ngày 26/4/2023 Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới ra Quyết định hoãn phiên tòa số 34/2023/QĐST-KDTM với lý do người đại diện nguyên đơn vắng mặt lần thứ nhất không có lý do và ấn định thời gian mở phiên tòa vào hồi 07 giờ 30 phút ngày 24/5/2023. Tại phiên tòa, nguyên đơn có mặt, bị đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là phù hợp quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

## [2] Về nội dung:

[2.1] Theo trình bày và thừa nhận của các đương sự trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như các chứng cứ có trong hồ sơ xác định được:

Công ty TNHH HYUMIKO SOLUTION B có ký kết hợp đồng vay vốn với Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Việt N thông qua Chi nhánh Quảng Bình theo Hợp đồng cho vay hạn mức số 802004368338/ 2021-HĐCVHM/NHCT370 - HYUMIKO ngày 20/01/2021 và Văn bản sửa đổi, bổ sung Hợp đồng cho vay hạn mức số 802004368338/2021-VBSĐBS01/NHCT470 - HYUMIKO ngày 05/11/2021 với tổng số tiền cam kết cho vay là 40.000.000.000 VNĐ; Công ty HYUMIKO đã trả tiền gốc 308.000.000 đồng.

Ông Cao Phạm Tấn M là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thừa nhận đã ký kết các Hợp đồng thế chấp các tài sản để đảm bảo khoản vay của Bị đơn:

- Hợp đồng thế chấp tài sản số 470-CT873357/HĐBĐ/NHCT470 ngày 17/01/2020. Tài sản bảo đảm là Quyền sử dụng đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản khác gắn liền với đất số CT873357, số vào sổ cấp giấy quyền sử dụng đất: CS14950 do Sở tài nguyên và môi trường An Giang cấp ngày 15/01/2020 mang tên Cao Phạm Tấn M tại thửa đất số 199, tờ bản đồ 26, diện tích 270.5m<sup>2</sup>, địa chỉ: phường Mỹ P, TP Long X, tỉnh An Giang. Giá trị tài sản được định giá gần nhất ngày 16/01/2021: 11.247.390.000 đồng.

- Hợp đồng thế chấp tài sản số 470-CT873358/HĐBĐ/NHCT470 ngày 17/01/2020. Tài sản bảo đảm là Quyền sử dụng đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản khác gắn liền với đất số CT873358, số vào sổ cấp giấy quyền sử dụng đất: CS14951 do Sở tài nguyên và môi trường An Giang cấp ngày 15/01/2020 mang tên Cao Phạm Tấn M tại thửa đất số 200, tờ bản đồ 26, diện tích 600m<sup>2</sup>, địa chỉ: phường Mỹ P, TP Long X, tỉnh An Giang. Giá trị tài sản được định giá gần nhất ngày 16/01/2021: 24.948.000.000 đồng.

- Hợp đồng thế chấp tài sản số 470-CT873359/HĐBĐ/NHCT470 ngày 17/01/2020. Tài sản bảo đảm là Quyền sử dụng đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản khác gắn liền với đất số CT873359, số vào sổ cấp giấy quyền sử dụng đất: CS14952 do Sở tài nguyên và môi trường An Giang cấp ngày 15/01/2020 mang tên Cao Phạm Tấn M tại thửa đất số 196, tờ bản đồ 26, diện tích 218.9m<sup>2</sup>, địa chỉ: phường Mỹ P, TP Long X, tỉnh An Giang. Giá trị tài sản được định giá gần nhất ngày 16/01/2021: 15.169.770.000 đồng.

- Hợp đồng thế chấp tài sản số 470-CT873360/2020/HĐBĐ/NHCT470 ngày 17/01/2020. Tài sản bảo đảm là Quyền sử dụng đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản khác gắn liền với đất số CT873360, số vào sổ cấp giấy quyền sử dụng đất: CS14953 do Sở tài nguyên và môi trường An Giang cấp ngày 15/01/2020 mang tên Cao Phạm Tấn M tại thửa đất số 197, tờ bản đồ 26, diện tích 90m<sup>2</sup>, địa chỉ: phường Mỹ P, TP Long X, tỉnh An Giang. Giá trị tài sản được định giá gần nhất ngày 16/01/2021: 6.237.000.000 đồng.

Hội đồng xét xử thấy: Phía Ngân hàng và bị đơn có ký kết hợp đồng tín dụng theo Hợp đồng cho vay hạn mức số 802004368338/2021-HĐCVHM/NHCT370 - HYUMIKO ngày 20/01/2021 và Văn bản sửa đổi, bổ sung Hợp đồng cho vay hạn mức số 802004368338/2021-VBSĐHBS/NHCT470 - HYUMIKO ngày 05/11/2021 với tổng số tiền cam kết cho vay là 40.000.000.000 VNĐ; Ông Cao Phạm Tấn M là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã ký kết các Hợp đồng thế chấp các tài sản để đảm bảo khoản vay cho phía bị đơn tại Ngân hàng gồm Hợp đồng thế chấp tài sản số 470-CT873357/HĐBĐ/NHCT470 ngày 17/01/2020; Hợp đồng thế chấp tài sản số 470-CT873358/HĐBĐ/NHCT470 ngày 17/01/2020; Hợp đồng thế chấp tài sản số 470-CT873359/HĐBĐ/NHCT470 ngày 17/01/2020; Hợp đồng thế chấp tài sản số 470-CT873360/2020/HĐBĐ/NHCT470 ngày 17/01/2020 đã tuân theo đúng quy định của pháp luật. Hợp đồng tín dụng do tổ chức hoạt động tín dụng và người có năng lực hành vi dân sự ký kết; về hình thức, nội dung tuân theo các quy định tại Điều 385, 386, 388, 398, 399, 400, 401, 465, 466 Bộ luật dân sự năm 2015 và Luật tổ chức tín dụng 2010, Hợp đồng ký kết có hiệu lực đã được hai bên thực hiện, bị đơn đã nhận được số tiền vay vốn do phía Ngân hàng giải ngân. Xét hợp đồng tín dụng, hợp đồng thế chấp đã ký kết nêu trên đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật, nên hợp pháp, làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia ký kết hợp đồng.

## [2.2] Quá trình thực hiện hợp đồng:

Quá trình thực hiện Hợp đồng tín dụng và Văn bản sửa chữa, bổ sung hợp đồng cho vay hạn mức, Ngân hàng Công thương đã giải ngân: 39.000.000.000 đồng theo 03 giấy nhận nợ: Giấy nhận nợ ngày 25/01/2021; Giấy nhận nợ ngày 26/01/2021 và 01 Giấy nhận nợ ngày 26/01/2021; Tổng số tiền gốc Công ty HYUMIKO đã trả 308.000.000 đồng là có cơ sở.

Ngày 25/11/2021, Công ty TNHH HYUMIKO SOLUTION B vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo Hợp đồng tín dụng cho vay nêu trên, khoản vay chuyển sang nợ quá hạn, tính đến ngày 24/5/2023 là 44.960.740.609 đồng trong đó, nợ gốc: 38.692.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn: 3.274.297.250 đồng, nợ lãi quá hạn:

2.994.442.784 đồng và tiền nợ phát sinh cho đến khi thanh toán hết nghĩa vụ trả nợ với Ngân hàng Công thương. Hồ sơ vụ án thể hiện Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương đã xuất trình cung cấp Hợp đồng tín dụng, Văn bản sửa đổi, bổ sung Hợp đồng cho vay hạn mức, giấy nhận nợ, bảng kê tính lãi, bảng tổng hợp dư nợ để chứng minh Công ty TNHH HYUMIKO SOLUTION B đã vay tiền của Ngân hàng Công thương là có căn cứ. Bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi theo thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng đã ký kết giữa hai bên.

Người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH HYUMIKO SOLUTION B đã thừa nhận toàn bộ khoản nợ vay tín dụng như thông báo thụ lý vụ án. Do Công ty kinh doanh khó khăn nên khoản nợ của Công ty bị quá hạn kể từ ngày 25/11/2021, mặc dù Công ty đã cố gắng trả nợ nhưng do ảnh hưởng COVID quá nặng nề nên Công ty không thể thanh toán cho Ngân hàng được.

Xét Hợp đồng tín dụng trên giữa Ngân hàng Công thương với Công ty HYUMIKO SOLUTION B được xác lập sau ngày 01/01/2017 nên căn cứ khoản 2 Điều 8 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm thì tại thời điểm xét xử sơ thẩm Công ty TNHH HYUMIKO SOLUTION B - Đại diện là ông Đoàn Trường K thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho ngân hàng gồm: nợ gốc, lãi trong hạn, lãi quá hạn, lãi chậm trả là có căn cứ cần xem xét chấp nhận số tiền gốc và lãi trong hạn, lãi quá hạn mà nguyên đơn yêu cầu là phù hợp với quy định của pháp luật.

Căn cứ vào Hợp đồng cho vay hạn mức số 802004368338/2021-HĐCVHM/NHCT370 - HYUMIKO ngày 20/01/2021 và Văn bản sửa đổi, bổ sung Hợp đồng cho vay hạn mức số 802004368338/2021-VBSĐBS01/NHCT470 - HYUMIKO ngày 05/11/2021 với tổng số tiền cam kết cho vay là 40.000.000.000 VNĐ mà Ngân hàng TMCP Công thương cung cấp và bản tự khai, giấy nhận nợ, bảng tổng hợp dư nợ tính đến ngày 24/5/2023 là 44.960.740.609 đồng (trong đó, nợ gốc: 38.692.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn: 3.274.297.250 đồng, nợ lãi quá hạn: 2.994.442.784 đồng).

Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Công thương Việt N là có căn cứ cần chấp nhận về số tiền gốc và lãi trong hạn, lãi quá hạn mà nguyên đơn yêu cầu là phù hợp với các Hợp đồng tín dụng cho vay có hạn mức mà hai bên đã ký kết, phù hợp với quy định của pháp luật.

[2.3] Để đảm bảo cho nghĩa vụ trả nợ của Công ty TNHH HYUMIKO SOLUTION B, ông Cao Phạm Tấn M là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thừa nhận đã ký kết các Hợp đồng thế chấp các tài sản gồm:

- Hợp đồng thế chấp tài sản số 470-CT873357/HĐBĐ/NHCT470 ngày 17/01/2020. Tài sản bảo đảm là Quyền sử dụng đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản khác gắn liền với đất số CT873357, số vào sổ cấp giấy quyền sử dụng đất: CS14950 do Sở tài nguyên và môi trường An Giang cấp ngày 15/01/2020 mang tên Cao Phạm Tấn M tại thửa đất số 199, tờ bản

đồ 26, diện tích 270.5m<sup>2</sup>, địa chỉ: phường Mỹ P, TP Long X, tỉnh An Giang. Giá trị tài sản được định giá gần nhất ngày 16/01/2021: 11.247.390.000 đồng.

- Hợp đồng thế chấp tài sản số 470-CT873358/HĐBĐ/NHCT470 ngày 17/01/2020. Tài sản bảo đảm là Quyền sử dụng đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản khác gắn liền với đất số CT873358, số vào sổ cấp giấy quyền sử dụng đất: CS14951 do Sở tài nguyên và môi trường An Giang cấp ngày 15/01/2020 mang tên Cao Phạm Tấn M tại thửa đất số 200, tờ bản đồ 26, diện tích 600m<sup>2</sup>, địa chỉ: phường Mỹ P, TP Long X, tỉnh An Giang. Giá trị tài sản được định giá gần nhất ngày 16/01/2021: 24.948.000.000 đồng.

- Hợp đồng thế chấp tài sản số 470-CT873359/HĐBĐ/NHCT470 ngày 17/01/2020. Tài sản bảo đảm là Quyền sử dụng đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản khác gắn liền với đất số CT873359, số vào sổ cấp giấy quyền sử dụng đất: CS14952 do Sở tài nguyên và môi trường An Giang cấp ngày 15/01/2020 mang tên Cao Phạm Tấn M tại thửa đất số 196, tờ bản đồ 26, diện tích 218.9m<sup>2</sup>, địa chỉ: phường Mỹ P, TP Long X, tỉnh An Giang. Giá trị tài sản được định giá gần nhất ngày 16/01/2021: 15.169.770.000 đồng.

- Hợp đồng thế chấp tài sản số 470-CT873360/2020/HĐBĐ/NHCT470 ngày 17/01/2020. Tài sản bảo đảm là Quyền sử dụng đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản khác gắn liền với đất số CT873360, số vào sổ cấp giấy quyền sử dụng đất: CS14953 do Sở tài nguyên và môi trường An Giang cấp ngày 15/01/2020 mang tên Cao Phạm Tấn M tại thửa đất số 197, tờ bản đồ 26, diện tích 90m<sup>2</sup>, địa chỉ: phường Mỹ P, TP Long X, tỉnh An Giang. Giá trị tài sản được định giá gần nhất ngày 16/01/2021: 6.237.000.000 đồng.

Tại bản trình bày ý kiến, ông Cao Phạm Tấn M cũng thừa nhận đã dùng tài sản của mình ký kết hợp đồng thế chấp nêu trên. Hiện các thửa đất nêu trên đều không tranh chấp với ai. Ông Cao Phạm Tấn M nhất trí để cơ quan có thẩm quyền tiến hành xử lý tài sản đảm bảo để Ngân hàng thu hồi nợ.

Xét Hợp đồng thế chấp đã ký kết giữa các bên nêu trên đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật, nên hợp pháp, làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia ký kết hợp đồng. Do đó, có cơ sở chấp nhận yêu cầu của Nguyên đơn trong trường hợp Công ty HYUMIKO SOLUTION B trả nợ không đầy đủ số tiền nợ nêu trên cho Ngân hàng TMCP Công thương Việt N thì đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới tuyên xử lý tài sản bảo đảm cụ thể: Ngân hàng TMCP Công thương Việt N được quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền phát mại xử lý tài sản thế chấp theo 04 HĐTC QTS: Hợp đồng thế chấp tài sản số 470-CT873357/2020/HĐBĐ/NHCT470 ký ngày 17/01/2020; Hợp đồng thế chấp tài sản số 470-CT873358/2020/HĐBĐ/NHCT470 ký ngày 17/01/2020; Hợp đồng thế chấp tài sản số 470-CT873359/2020/HĐBĐ/NHCT470 ký ngày 17/01/2020; Hợp đồng thế chấp tài sản số 470-CT873360/2020/HĐBĐ/NHCT470 ký ngày 17/01/2020 để thu hồi nợ.

Trường hợp sau khi xử lý hết các Tài Sản Bảo Đảm nêu trên mà vẫn không thu đủ nợ cho Ngân hàng thì Công ty HYUMIKO SOLUTION B vẫn phải có

trách nhiệm tiếp tục trả nợ và Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền cưỡng chế, kê biên phát mại các tài sản khác của Công ty HYUMIKO SOLUTION B để thu hồi toàn bộ nợ vay cho Ngân hàng. Do đó yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là hoàn toàn có căn cứ, Hội đồng xét xử thấy đủ cơ sở để chấp nhận.

[3] Về án phí:

Căn cứ Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự, căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Do yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng được chấp nhận nên bị đơn Công ty TNHH HYUMIKO SOLUTION B phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 112.000.000 đồng cộng 0,1 % của phần giá trị tranh chấp vượt 4.000.000.000 đồng là 44.960.740.609 đồng - 4.000.000.000 đồng = 40.960.740.609 đồng x 0,1% = 40.961.000 đồng + 112.000.000 đồng = 152.961.000 đồng để sung quỹ nhà nước.

Ngân hàng TMCP Công thương Việt N không phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm; hoàn trả cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp **74.976.000 đồng**, theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 31AA/2021/ 0001377 ngày 08/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

[4] Các bên đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Áp dụng khoản 1 Điều 30; khoản 1 Điều 39; Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;
- Áp dụng các Điều 317, 320, 323, 357, 463, 466, 468, 470 Bộ luật dân sự năm 2015;
- Áp dụng các Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án,

### **Xử:**

**1.** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn Ngân hàng TMCP Công thương Việt N:

1.1 Buộc Công ty HYUMIKO SOLUTION B có nghĩa vụ thanh toán ngay cho Ngân hàng TMCP Công thương Việt N toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi, nợ lãi quá hạn và các phí khác phát sinh theo Hợp đồng cho vay hạn mức số 802004368338/2021-HĐCVHM/NHCT470 - HYUMIKO ngày 20 tháng 01 năm 2021 và Văn bản sửa đổi, bổ sung Hợp đồng cho vay hạn mức số 802004368338/2021-VBSĐBS01/NHCT470-HYUMIKO ngày 05/11/2021, với số tiền tính đến ngày 24/5/2023 là **44.960.740.609 đồng**.

Trong đó:

|                     |                     |
|---------------------|---------------------|
| - Nợ gốc:           | 38.692.000.000 đồng |
| - Nợ lãi trong hạn: | 5.270.593.014 đồng  |
| - Nợ lãi quá hạn:   | 998.147.595 đồng    |

1.2 Đồng thời, Công ty HYUMIKO SOLUTION B còn phải tiếp tục thanh toán các khoản lãi phát sinh theo các Hợp đồng cho vay dự án đầu tư nêu trên sau ngày 24/5/2023 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ; Phí và lệ phí liên quan (nếu có).

1.3 Trường hợp Công ty HYUMIKO SOLUTION B trả nợ không đầy đủ số tiền nợ nêu trên cho Ngân hàng TMCP Công thương Việt N thì Ngân hàng TMCP Công thương Việt N được quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền phát mại xử lý tài sản thế chấp theo 04 HĐTC QTS: Hợp đồng thế chấp tài sản số 470-CT873357/2020/HĐBĐ/NHCT470 ký ngày 17/01/2020; Hợp đồng thế chấp tài sản số 470-CT873358/2020/HĐBĐ/NHCT470 ký ngày 17/01/2020; Hợp đồng thế chấp tài sản số 470-CT873359/2020/HĐBĐ/NHCT470 ký ngày 17/01/2020; Hợp đồng thế chấp tài sản số 470-CT873360/2020/HĐBĐ/NHCT470 ký ngày 17/01/2020 để thu hồi nợ.

1.4 Trường hợp sau khi xử lý hết các tài sản bảo đảm nêu trên mà vẫn không thu đủ nợ cho Ngân hàng thì Công ty HYUMIKO SOLUTION B vẫn phải có trách nhiệm tiếp tục trả nợ và Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền cưỡng chế, kê biên phát mại các tài sản khác của Công ty HYUMIKO SOLUTION B để thu hồi toàn bộ nợ vay cho Ngân hàng.

## 2. Án phí

2.1. Công ty TNHH HYUMIKO SOLUTION B phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm số tiền là **152.961.000 đồng** để sung quỹ Nhà nước.

2.2. Ngân hàng TMCP Công thương Việt N không phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm; hoàn trả cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp **74.976.000 đồng**, theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 31AA/2021/0001377 ngày 08/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

3. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**4.** Bảo cho nguyên đơn có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 24/5/2023); bị đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết tại chính quyền địa phương.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND TP. Đồng Hới;
- Chi cục THADS TP. Đồng Hới;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**(đã ký)**

**Nguyễn Thanh Hoa**





